

Số: 05/2019/QĐST-HNGĐ

Mường Lay, ngày 15 tháng 3 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Cà Thị T - sinh năm: 1991;

Địa chỉ: Bản NL, phường TT, thành phố ĐBP, tỉnh DB;

Bị đơn: Anh Lò Văn B - Sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Tổ 07, phường NL, thị xã ML, tỉnh DB.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cà Thị T và anh Lò Văn B.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: chị Cà Thị T và anh Lò Văn B thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: : Giao cháu Cà Thị Hoài B - Sinh ngày 19/10/2008 cho chị Cà Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi); Giao cháu Lò Anh Đ - Sinh ngày: 06/09/2011 cho anh Lò Văn B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi), cũng phù hợp với nguyện vọng của các cháu sau khi bố mẹ ly hôn. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Chị Cà Thị T và anh Lò Văn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trường hợp một trong hai bên lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên còn lại có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bên kia.

Vì lợi ích của con khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản (Chung, riêng): Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ (Chung, riêng): Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: : Chị Cà Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) do chị Cà Thị T đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2010/02207 ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ML, tỉnh DB; chị T đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Hoàn lại cho chị Cà Thị T số tiền chênh lệch 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV - THA TAND tỉnh DB;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML;
- Chi cục THADS thị xã ML;
- UBND phường TT, thành phố ĐBP, tỉnh DB;
- Các đương sự;
- Kế toán (*Để thanh toán*);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lò Văn Lịch